

THÔNG BÁO

**Về xét tuyển giáo viên tại các trường mầm non, tiểu học, THCS
huyện Kim Thành năm 2019**

Căn cứ Kế hoạch số 3479/KH-UBND ngày 04/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc tổ chức xét tuyển giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2019;

Căn cứ Công văn số 829/SNV-CCVC ngày 18/10/2019 của Sở Nội vụ về việc phê duyệt chỉ tiêu, cơ cấu xét tuyển giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2019.

Căn cứ Kế hoạch số 2444^b/KH-UBND ngày 07/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành về tổ chức xét tuyển giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2019;

Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành thông báo chỉ tiêu, cơ cấu, thời gian xét tuyển giáo viên năm 2019, cụ thể như sau:

I. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn dự xét tuyển

1. Đối tượng xét tuyển:

Người dự xét tuyển phải là giáo viên đang làm hợp đồng lao động, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội làm công tác giảng dạy tại các trường mầm non, tiểu học, THCS trong huyện từ ngày 31 tháng 12 năm 2015 trở về trước, trong chỉ tiêu biên chế và được cấp có thẩm quyền tuyển dụng cho phép ký hợp đồng lao động.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn:

2.1. Điều kiện đăng ký dự xét tuyển:

Người đăng ký dự xét tuyển phải có đủ điều kiện về phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu vị trí việc làm cần xét tuyển và có đủ điều kiện đăng ký dự xét tuyển theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức. Cụ thể:

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- c) Có phiếu đăng ký dự xét tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2.2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể:

- Giáo viên mầm non: Tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên; có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 1 hoặc tương đương trở lên, trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên;

- Giáo viên tiểu học: Tốt nghiệp cao đẳng sư phạm tiểu học trở lên môn văn hóa, âm nhạc, mỹ thuật, thể dục; có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 1 hoặc tương đương trở lên, trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên;

- Giáo viên THCS: Tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên, có chuyên ngành đào tạo đúng với cơ cấu bộ môn cần xét tuyển; có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 1 hoặc tương đương trở lên, trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc có chứng chỉ tin học trình độ A trở lên. Những người dự xét tuyển vào giáo viên ngoại ngữ thì phải có trình độ ngoại ngữ thứ hai bậc 1 hoặc tương đương trở lên;

Trường hợp tốt nghiệp cao đẳng trở lên dự xét tuyển vào giáo viên Trung học cơ sở có ngành hoặc chuyên ngành đào tạo đúng với yêu cầu vị trí cần xét tuyển nhưng không thuộc các trường sư phạm, khoa sư phạm thì phải có chứng chỉ sư phạm phù hợp với yêu cầu vị trí việc làm cần xét tuyển.

II. Số lượng viên chức cần tuyển theo từng vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp tương ứng

(Có chỉ tiêu, cơ cấu chi tiết kèm theo)

III. Hồ sơ, thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký dự xét tuyển

1. Hồ sơ đăng ký dự xét tuyển gồm:

a) Phiếu đăng ký dự xét tuyển viên chức theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ (có biểu mẫu kèm theo)

b) Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

đ) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

e) Bản tự nhận xét, đánh giá của cá nhân người đề nghị được xét tuyển về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng (nếu có). Bản đánh giá, nhận xét có ký tên đóng dấu của đại diện lãnh đạo nhà trường nơi đang công tác.

g) Hợp đồng lao động;

h) Bản sao sổ bảo hiểm xã hội (*có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền*) và tờ rời hàng năm.

i) 03 phong bì dán tem có ghi rõ địa chỉ người nhận.

Hồ sơ của từng cá nhân được đựng trong bì cỡ 24cm x 34cm; ngoài bì ghi rõ họ, tên và đầy đủ các thông tin theo quy định.

2. Địa điểm, thời gian nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Thí sinh dự thi nộp hồ sơ dự tuyển tại trường nơi có nhu cầu cần xét tuyển hoặc Phòng Nội vụ huyện.

- Thời gian nộp hồ sơ dự xét tuyển từ ngày 21/10/2019 đến hết ngày 19/11/2019 (trong giờ hành chính).

- Lệ phí dự tuyển: 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi.

IV. Nội dung và hình thức xét tuyển

Việc xét tuyển giáo viên được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký tại Phiếu đăng ký dự xét tuyển giáo viên theo yêu cầu vị trí việc làm cần xét tuyển; nếu phù hợp thì người dự xét tuyển được tham gia dự vòng 2;

b) Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của người dự xét tuyển. Thời gian phỏng vấn là 30 phút;

- Điểm phỏng vấn tính theo thang điểm 100;

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

5. Thời gian, địa điểm tổ chức xét tuyển

a) Thời gian.

- Từ ngày 20/11/2019 đến ngày 22/11/2019: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự xét tuyển; Tổng hợp danh sách thí sinh đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét tuyển vòng 2.

- Ngày 23/11/2019: Thông báo danh sách những thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển vòng 2.

- Từ ngày 23/11/2019 đến ngày 27/11/2019: Tổ chức ôn tập cho các thí sinh đủ điều kiện dự phỏng vấn vòng 2.

- Niêm yết danh sách người có đủ điều kiện dự xét tuyển theo số báo danh và theo phòng để phỏng vấn vào ngày 29/11/2019.

- Từ ngày 06/12/2019 đến hết ngày 12/12/2019: Tổ chức phỏng vấn vòng 2.

- Hội đồng xét tuyển thông báo kết quả phỏng vấn cho các thí sinh dự tuyển. Thời gian xong trước ngày 15/12/2019.

b) Địa điểm tổ chức ôn tập, phỏng vấn vòng 2 : Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành sẽ có thông báo cụ thể sau.

Trên đây là thông báo xét tuyển giáo viên ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành. Mọi phản ánh, thắc mắc, đề nghị liên hệ trực tiếp với Phòng Nội vụ huyện Kim Thành qua số điện thoại 02203.720.209 trong giờ hành chính các ngày làm việc để được giải đáp và hướng dẫn. / *mm*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Phòng GD&ĐT, Nội vụ, Đài PT huyện;
- Các trường MN, TH, THCS trong huyện;
- Lưu: VP, GD *mm*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Vũ Đình Tĩnh

CHỈ TIÊU, CƠ CẤU XÉT TUYỂN GIÁO VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2019

Đơn vị: Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành

(Kèm theo Công văn số 829/SNV-CCYB ngày 18 tháng 10 năm 2019 của Sở Nội vụ)

TT	Đơn vị	Mầm non		Đơn vị	Tiểu học					Trung học cơ sở															
		Tổng	Giáo viên mầm non		Tổng	Văn hóa	Âm nhạc	Mỹ thuật	Thể dục	Tổng	Văn	Sử	Địa	Toán	Lý	Hóa	Sinh	Công nghệ	GDCD	Thể dục	Âm nhạc	Mỹ thuật	NN		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
1	Lai Vu	5	5	Lai Vu	0					Lai Vu	0														
2	Cộng Hòa	4	4	Cộng Hòa	1	1				Cộng Hòa	1											1			
3	Cổ Dũng	4	4	Cổ Dũng	1				1	Cổ Dũng	2						1								1
4	Thượng Vũ	5	5	Thượng Vũ	0					Thượng Vũ	3	2											1		
5	Tuấn Hưng	4	4	Tuấn Hưng	3	2	1			Tuấn Hưng	0														
6	Việt Hưng	4	4	Việt Hưng	1			1		Việt Hưng	0														
7	Kim Xuyên	13	13	Kim Xuyên	1	1				Kim Xuyên	2			1								1			
8	Phúc Thành	4	4	Phúc Thành	0					Phúc Thành	1				1										
9	Kim Lương	6	6	Kim Lương	1		1			Kim Lương	0														
10	Kim Khê	2	2	Kim Khê	0					Kim Khê	3		1			1		1							
11	Phú Thái	4	4	Phú Thái	1				1	Phú Thái	1	1													
12	Kim Anh	3	3	Kim Anh	2	2				Kim Anh	2				1	1									
13	Ngũ Phúc	8	8	Ngũ Phúc	0					Ngũ Phúc	0														
14	Kim Đính	5	5	Kim Đính	2	2				Kim Đính	1					1									
15	Kim Tân	7	7	Kim Tân	1		1			Kim Tân	3				2				1						
16	Bình Dân			Bình Dân	0					Bình Dân	0														
17	Liên Hòa	3	3	Liên Hòa	1			1		Liên Hòa	1													1	
18	Cầm La	2	2	Cầm La	0					Cầm La	0														
19	Đồng Gia	2	2	Đồng Gia	0					Đồng Gia	1					1									
20	Tam Kỳ	5	5	Tam Kỳ	0					Tam Kỳ	0														
21	Đại Đức	8	8	Đại Đức	0					Đại Đức	1							1							
Cộng		98	98	Cộng	15	8	3	2	2	Cộng	22	3	1	1	4	5	0	3	0	0	2	1	1	1	1

Đ. Văn